

Con Thú Tật Nguyễn

Qua khỏi cánh đồng, đường nhựa dần vươn cao nổi lên cây cầu sắt gãy, xe rẽ xuống một con đường đất đỏ đã vừa ra lầy lội trong mưa, chạy chúi xuống bờ sông vào cầu phà. Những khớp sắt giữa lòng cầu rên lên dưới bánh xe đinh đỏi. Mặt nước sông trắng bạc căng cao. Vài ba người lính trùm kín bông-sô đứng trên lề cầu ngó lên xe, nhưng đôi mắt sáng xa khuất rơi lại phía sau. Xe chạy chậm, tiếng động cơ lừ khừ mỗi mét, khó khăn vượt qua quãng đường lầy nổi đầu múi cầu rồi qua con đường cao trải đá cuội lam nham chạy dọc vào khu phố. Thi ngồi trước ca bin ngoái cổ lại hỏi gì đó sau tấm vải nhựa, tôi gật đầu nhiều lần. Con đường dần rộng ra giữa hai hàng cây sấu đông nổi dài. Khe phố dựng chênh cao trên bờ sông. Những mái ngói mái tôn đục ngầu san sát tiếp vào nhau, những cánh cửa khép lại trong giấc ngủ mỗi mét lần trốn. Mưa dăng chùng khuất phía trước. Xe lê lét gập ghềnh. Trên xe không có vải bạt che, nước mưa đổ xuống chảy lũng bống quanh quan tài Bình. Trên nắp quan tài, những cây nến đã cháy hết. Nhiều cây đổ xuống lẫn lóc qua lại. Chị Nga vẫn ngồi im lặng như lúc mới lên xe. Chiếc nón rộng chụp xuống, thân thể giấu kín sau lớp vải dầu xanh úa. Bàn tay ôm vào góc áo quan. Tôi vẫn đứng bám hai cánh tay vào sườn xe lạnh buốt nhìn xuống chung quanh, quần áo ướt đầm đìa. Nước mưa từ tóc, trán, chảy xối vào mặt vào miệng. Chốc chốc tôi đưa tay vuốt ngang qua, kéo tóc lại đằng sau ngửa mặt lên cao. Khung trời trắng đục nhòe nhoẹt. Ở đâu đó đang có một mặt trời. Đâu đó, ngày Bình trở về. Đứa con hận thù trở về. Tôi kéo cổ áo vén tay áo lên cao. Bắp thịt trần râm nắng ngả xám ngoét hàng chữ chạm bằng mực: Ra đi vì đời. Bình ra đi. Một cành cây sấu đông không lá quất ngang vào mặt tôi. Tôi yên lặng, nhắm mắt lại, gục đầu xuống. Vết roi như đánh thức dậy những cảm giác mê mẩn trong thịt da. Tôi cắn chặt hàm răng, mím môi lại. Chị Nga vẫn ngồi im lìm bầu vào áo quan tài. Thi hỏi gì đó. Tôi đứng trở lại, nhìn xuống đường. Xe đã đến cuối phố. Tôi dậm mạnh trên vải bạt che ca bin; xe ngừng trước một chiếc quán nằm bên bên đá dốc cao. Cánh cửa quán được chống hững lên. Vài ba người khách co ro ngó ra. Tôi chậm chạp cúi xuống. Chị Nga vẫn im lặng như không hay biết gì. Tôi gọi:

Chị Nga, chị Nga. Tiếng gọi dính vào lớp nước miếng sánh đặc, không thoát ra ngoài được. Tôi vỗ vào vai chị, cố gọi lớn hơn. Chị, chị Nga, đến rồi này.

Chị Nga ngẩng lên, nhích người tựa vào thành xe. Đôi mắt ngơ ngác như một người ngủ mê vừa được đánh thức dậy. Khuôn mặt tái mét, mái tóc rũ rượi đổ xuống. Đôi mắt bất động vắng vẻ, môi khẽ mấp máy, tiếng gọi thoát ra hồ hững. Bình, Bình, rồi tiếng khóc nối theo, dâng lên đột ngột, lâu dài. Bình ơi, Bình à à à. Đầu chị đổ gập xuống, bàn tay bầu chặt lớp gỗ, vai rung rung dưới lớp vải áo mưa. Tôi xốc tay vào nách nâng chị dậy. Khối thịt nặng nề mềm nhũn. Mày có thể ngủ với nó một đêm, nhưng đừng về kể với tao, tao ghét đàn bà... Nước mưa từ chót tóc chắm vào mắt cay xè. Tôi đưa cánh tay trần quệt nhanh qua. Chị Nga. Khối thịt gục xuống. Tôi lại cố nâng lên. Những bắp thịt trên cánh tay hiện rõ, hàng chữ chìm sau lớp da, tiếng khóc trên cánh tay. Ra đi vì đời. Vì đời, vì cái gì? Tôi không đủ sức để nhớ nữa. Vì, không vì cái gì cả. Bình đi, Bình à. Cánh tay chuyển rung rung theo khối thịt. Tiếng khóc vắng vắng như từ một nơi xa xôi nào đưa về, tiếng gọi lê thê đánh thức khu phố dậy. Một cánh tay tôi bám vào sườn xe, một tay giữ lấy chị Nga. Khu phố chạy dài vài ba cánh cửa mở. Vài ba người khoác áo toại chậm chạp đi đến. Rồi những cánh cửa khác, những người khác tụ lại. Con trai, con gái, đàn ông, đàn bà, những màu áo lạnh. Những khuôn mặt ngửa ra, những đôi mắt ngược lên trong cơn mưa cuối mùa se sắt lạnh buốt. Mái tóc chị Nga bết nước phủ trùm cả mặt. Bình ơi... Bình... Có ai tên Bình giữa đám người vây quanh đó không. Bình, Bình, ai đâu đó đang mang tên Bình. Ra đi vì đời. Một cơn gió kéo mưa từ đầu phố hắt lại. Những khuôn mặt nghiêng xuống, né tránh. Nước mưa trộn với bùn đất chạy trên xe. Cánh tay tôi tê cứng giữ lấy chị Nga. Cánh tay chị Nga với thấp xuống níu vào nắp quan tài. Bình ơi, Bình ơi. Không còn ai tên Bình nữa trong đời sống này. Bình sứt, Bình vôi, Bình trà, Bình ơi, Bình à... Không có một Bình nào cả. Cánh tay lê loi nằm trên miệng hố đất, hàng chữ chạm nguệch ngoạc, cái đầu cháy đen, từng khoảng da tróc bày sọ trắng, chút cuống họng đủ dính vào phía dưới. Cuối cùng đời thằng Bình chỉ còn lại chừng đó chờ ngày tôi đưa hân về. Thằng Bình thù hân khắc nhỏ bỏ đi năm

nào, trở về quê cũ, thằng Bình mái tóc ngắn lờm chờm, tay áo xắn cao, đưa qua đưa lại chiếc ly không, tiếng nói nồng nặc men rượu: Mẹ, để rồi mày xem, tao đã nói rồi mà, tao không trở về nữa đâu, tao chết mày bỏ mình vào bụng bấm cho tung bét cả đi. Và mày đã nổ tung ra, mày biết thế không Bình? Mày tan nát và tao cúi xuống nhặt nhanh bỏ vào áo quan mang về nơi mày đã nguyên rủa bỏ đi, nơi chôn nhau cắt rốn của mày, của tao, của con Năm, thằng Vân, thằng Ý. Chị Nga đang theo về đang khóc gọi mày đó. Khu phố đang chụm lại đón mày đó, chúng đang ngửa mặt lên, đang nghe chị Nga gọi. Rồi một khoảng đất cho mày như đã cho những người khác, rồi quên lãng như người ta đã quên lãng, những người đời sống khác đang nỗi dài, mẹ, thế đó Bình. Thi mở cửa sau sàn xe bước lên giúp tôi dìu chị Nga xuống. Đi tránh qua một bên, chị Nga lại rời khỏi tay tôi té chụp vật ôm lấy quan tài, ba bốn cây nến còn đứng theo nhau gầy tất lẫn lóc rơi xuống sàn xe. Mặt gỗ áo quan trống trơn, những vết sập cháy cách khoảng. Bình ơi, Bình à... Tôi lại cố gắng nâng chị dậy, cánh tay lồng qua ngực hai chiếc vú lớn mềm nhũn, cánh tay mằn sâu vào. Vốn liếng cuối cùng, gia tài thế thân của chị còn lại đây. Thằng Vân làm cán bộ xã đã bầu mười ngón tay thềm khát vào đây rồi đi mách ồn ào, con nhỏ chịu chơi ác. Thằng Ý chủ tịch xã đã ôm lấy thân thể này trên chiếc chõng tre, và thằng Tân giáo sư dạy giờ trên trường trung học. Những vết tích nào còn lại trong vùng da thịt u ám này và tiếng khóc vang âm âm rời rã, tiếng gọi tức tưởi mù lòa. Hai bàn chân chị Nga chậm chạp đưa tới theo cánh tay tôi và Thi dìu đi. Đám người đứng giãn ra. Những đôi mắt chăm chú. Chị Nga đây. Con Nga làm đi, chị của thằng Bình sút đây, có ai biết không, có còn ai nhớ không. Có ai quần quít ôm lấy khối thịt này. Con Nga làm đi bỏ xứ đi ba năm mang theo xác em hấn về đây. Chị Nga vẫn cúi gập người xuống khóc gọi thảm thiết. Chị khóc cho ai bây giờ. Khóc cho thằng em ngang ngược tàn bạo đã nắm tay đâm vào mặt chị tím bầm nước mắt, khóc cho cái chết đã có sẵn từ lâu trong đời sống, khóc cho tháng ngày đã qua, cho tháng ngày còn lại, cho chị, cho tôi. Tôi nắm vai chị kéo lên, cố gắng nói:

-Thôi chị, thôi đừng khóc nữa, dầu sao chị cũng...

Tiếng nói nghẹn lại trong cổ họng. Mí mắt tôi đầy cứng bụi đất với nước mưa trên trán rửa xuống. Tôi đưa cánh tay trần quệt ngang qua. Sao tao không khóc được ngày mang mày về. Chúng ta đang mang nhau về đây. Phải trở về lại vùng đất này, dù muốn, dù không. Tất cả đã hết rồi. Chúng ta là những con thú tật nguyên khôn đôn mang vết thương về, lặn lẽ liếm vết máu mình, nằm chết. Tôi nuốt nước bọt nhắc lại câu nói và dìu chị Nga đi, đặt chị ngồi trên phần chiếc ghế dài từ trong kê thò ra ngoài mái quán ướt đầm. Những đôi mắt vây quanh xúm lại. Tôi đứng lên. Những đôi mắt tản mác bay đi, rồi lại sát vào nhau, càng lâu càng dày kín. Tôi làm sao biết được sau từng đôi mắt đó, những linh hồn ẩn náu bí mật, nhớ quên, còn mất. Đôi mắt như đá lờ, như mờ tối trên những khuôn mặt chập chờn đong đưa. Đôi mắt mở ra trảng trảng trên khoảng thịt da nhẵn nhúm cháy đen, tóc sủi bụ lại từng mảng trên lớp xương sọ phơi trắng, đôi mắt hoang vu lạ lùng treo trên cuộn thép gai trông qua bên kia sông, trông lên dãy núi đã mất tích trong mưa. Tôi đặt bàn tay vuốt xuống. Hai mí mắt đã thun lại không thể kéo cho tròn mắt. Đôi mắt còn mở ra sau lớp gò ướt đó. Cửa ngõ linh hồn, thằng Bình sút cũng có một linh hồn, một linh hồn bùng bít hận thù. Hồn có tìm về đây không? Mày có mang về đó không Bình? Thôi, dầu sao thì sự cũng rồi. Chết là hết, nếu có còn thì quên đi mày, sức đâu nữa, yên ngủ sao cho xong. Những đôi mắt nổi quanh quất. Tiếng nói, tiếng khóc, tiếng gọi lao xao vẩn vút. Tôi lồng bàn tay lạnh buốt vào ngực mình và nghe một cảm giác kỳ lạ lan khắp thân thể. Ba bốn người lính trong quán đi ra phụ với mấy người đàn ông đến sẵn, bùng chiếc quan tài xuống. Một người đứng bên cạnh hỏi lớn, ai đây? Tôi quay qua nhìn hấn, khuôn mặt mét mét, hàng ria lún phún ngả bạc, da khô héo dán chùng vào họng thoi thóp động dấy. Tôi nói cộc lốc:

-Bình, thằng Bình.

-Bình nào kia? Hấn nhú mặt lại một lúc. À, thằng Bình con thím Quảng phải không?

Tôi gật đầu, quay lại tìm chị Nga, chị đang ngồi gục bên trụ xi măng đầu bến. Ai đó vừa đưa đến một ly đựng gạo cẩm hương, thấp hai cây nến trắng mới. Một người hỏi phía đầu xe: Thằng Bình này tôi nghe đi lính rồi mà. Thi nói vâng, lính mới đi GMC, mới chết chứ, dân thì sức mấy. Lính sao không có cờ. Cờ gì? Cờ quốc

kỳ mà. Thi không trả lời, cho xe nổ máy tiến về phía trước một đoạn. Tôi tìm thuốc ướn nhàu, sợi thuốc chảy ra vừa nhàu trong túi. Tôi bóp nát ném xuống đất. Người đàn ông trở lại hỏi tôi:

—Lính sao không có cò chú? Đây an ninh quá mà, chôn đây chớ chôn đâu. Chú Bình là người ở đây.

-Vâng, nhưng nó không có.

-Sao thế?

-Nó không thích.

Người đàn ông tỏ ý không bằng lòng, vừa thụt lùi vừa lẩm bầm, hừ, bậy nê. Một người lính địa phương đứng bên cạnh giải thích.

-Lính Mỹ đó, Prou mà làm chi có cò.

-Thì mình mua đắp lên cho nó dễ coi chứ.

-Dễ với khó gì, chết rồi thôi, như nhau hết.

Tôi vào quán cà phê. Con Sáu, em con Năm, đang chuyện trò cười nói gì đó với hai người lính, thấy tôi hần đứng lên. Tôi hỏi nhanh:

-Đây có bán cò không?

-Có, nhưng làm gì có cò lớn phủ quan tài.

-Nhỏ cũng được.

Con Sáu quay lại kệ hàng, kéo ra một cuộn cò vàng sọc đỏ rút đưa cho tôi một tấm lớn bằng quyền vớ. Tôi cười cầm ra trải lên mặt gỗ, lấy ly hương dầm lên. Hai cây nến quàn quại cháy.

Bình sứt đã về đó, tất cả mọi ngọn lá đều rụng về cội, tất cả mọi ngọn lá đều có cội. Không có ngọn nào dưới lỗ nẻ đục lên cả. Phải không Bình, tao đã nói với mày bao nhiêu lần như thế. Bây giờ thì còn gì mà nói. Tất cả là một câu chuyện kể nửa chừng, mẹ mày bỏ dở trên chiếc chõng tre kê sau cánh cửa sổ chõng lên mỗi ngày có nắng mới, bà ôm ngực ho nhìn ra vườn mỉm cười. Bà đã chết rũ rượi trên chiếc chõng tre đó. Chị Nga đã ôm thằng Ý thằng Vân quàn quại trên chiếc chõng tre đó, mày đã giẫm nát chiếc chõng, đốt lửa vào căn nhà, nhò máu lên vùng đất này, ra đi. Ra đi vì đời. Có phải cuộc đời đang vây quanh đây không, những khuôn mặt già yếu co quắp, giá lạnh, đốt nến thấp hương, đòi hỏi lá cò. Người đàn ông cầm thêm nén hương mới, hỏi tôi:

-Giờ cậu tính sao đây?

Tôi cúi đầu mệt mỏi:

-Dạ, chẳng biết sao bây giờ.

-Hừ, hay chưa, sao cũng phải lo cho cậu ấy một chỗ nằm chứ không lẽ phơi mưa như thế này à?

-Giờ chắc tôi phải nhờ mấy bác chứ biết tính sao.

Chị Nga cũng chẳng hơn gì chỉ biết khóc.

Người đàn bà vồn vã hỏi:

-Đâu? Con Nga đâu?

Tôi chỉ về trụ đá nói nhỏ:

-Đó, chỉ ngồi đó kia.

Người đàn bà đi đến, ngồi xuống bên cạnh chị. Người đàn ông nhìn tôi một lúc lâu, gật gù:

-Thôi cậu yên tâm, người đứng khác nước kia còn chưa gì huống đây cậu Bình cũng là con dân cả mà. Cậu để đó có chúng tôi, khuôn hội lo.

Người đàn ông quay lại kêu người thanh niên đứng gần đó bảo đi thuê đồ, rồi sai một người khác đi báo tin cho sư cụ trên chùa biết. Tôi yên lặng trở vào quán. Con Sáu nhìn tôi hỏi Bình chết bao giờ. Tôi thờ thẩn nói hôm qua và ngồi xuống ghế đặt sát bên cửa sổ nhìn xuống dòng sông lộng gió. Tôi hỏi thuốc "Pôm-môn", con Sáu bảo có và đi lấy mang lại, đứng tựa vào cột nhà, vén tóc hất lên cao, cổ áo rộng lộ một vùng da thịt trắng lạnh. Tôi chợt hỏi:

-Dạo này chị Năm có hay về nhà không?

-Không, năm ngoái chỉ có về một lần, đường xá lúc này mà.

-Ở đâu? Năm ở đâu?

-Sài Gòn.

-Sài Gòn. Tôi rút điều thuốc gắn lên miệng quẹt diêm hút.

Con Sáu vẫn chăm chăm nhìn ra ngoài. Ở đâu đó con Năm bây giờ không còn nữa ngọn tóc hoe nắng cột túm lại sau, mỗi đêm rằm đến kêu chị Nga đi chùa, đứng chuyện trò cười nói với Bình sứt trước hiên nhà. Bình sứt đã về đó, con Năm đang ở Sài Gòn, con Sáu đang nhìn ra đường, tôi đang hút thuốc và chùa đang sửa soạn chôn dấu quan tài. Thế đó Bình. Tuồng cải lương đã đến hồi buồn thảm nhất, giọng người đàn ông kể lẽ nhe trong nắng trưa, mảy ngòi nghêu ngao hát theo trước trụ sở xã. Còn gì bây giờ. Tao cũng mệt đuổi sức rồi. Tôi đứng dậy trả tiền đi ra. Chị Nga vẫn cúi thấp xuống khóc gọi bên trụ đá. Bình ơi Bình à... Tiếng gọi sâu vào lòng đất trơ sỏi. Thằng Bình sứt đang ở một nơi nào đó trong lòng đất đang nghe chị gọi, đang quay mặt sắp lưng hẳn học chữ thề, đang cảm động nước mắt lưng tròng, cúi mặt tìm về đứng im nhìn chị khóc, nhìn đám đông vây quanh, nhìn lá cờ. Bình sứt cũng có Tổ quốc, có xóm làng, có người da thịt thân yêu như ngày nào rủ tôi vào dân vệ xã, đứng đọc hàng chữ trên tường hồng trụ sở. Bạn muốn làm gì cho nước, hãy vào dân vệ xã. Xa quá rồi. Có lẽ ngày mai không còn ai, kể cả tôi đủ sức để nhớ dai dẳng về một thằng Bình sứt đã vác súng trường lầm lũi đi trong phố, ngồi nhậu suốt buổi ở quán con Năm phi-dê, rồi về nhà đánh chị Nga ngất xỉu cầm tay kéo lê ra đường, ném xuống mặt sỏi la lối, giở đó, đ. mẹ bây giờ thằng nào muốn ngủ với nó thì ngủ, kéo đi chỗ khác mà nằm, nhà tao không phải nhà thổ, đ. mẹ, tao giết hết. Bình sứt không giết ai nhưng đã đánh gãy tay thằng Ý, cầm súng rượt theo thằng Vân chạy quanh làng, về nhà lại xách chị Nga ra đánh, xé nát quần áo, chị lồm lổ nằm ôm lấy cột nhà kêu cứu. Hắn kéo ra, chị níu chặt lại, Bình sứt la hét như một con thú điên. đ. mẹ mày dĩ mà cũng trên à, mày có ra không. Chị Nga vẫn khóc níu chặt lấy giăng co với hắn, hắn đi lấy dầu hỏa dội lên chị, rồi mồi lửa đốt. Chị Nga hoảng hốt vùng chạy. Bình rượt theo và ném mồi lửa vào mái nhà. Lửa bốc cháy, ngọn vuren cao làm náo động cả khu phố. Dân vệ xã kéo đến tìm bắt.

Bình ngồi trên chiếc ghế nhỏ ghì súng thách đồ. Tôi bước vào hắt quay súng la lớn, một bước nữa tao bắn, không tin bước thử xem, đ. mẹ cả bọn bay. Tiếng nói gầm gừ, khuôn mặt đầy mụn đỏ, đôi mắt chằm chằm sáng ngời man dã. Không ai dám đến gần nữa. Hôm sau hắt vào trả súng, bị bắt dẫn ra quận giam giữ, sau đó hơn ba tuần hắt lại trở về rồi lặng lẽ bỏ đi, ở lính đầu trên núi trên non không ai thấy mặt. Nửa năm sau có tin hắt bị đâm chết trong một quán rượu ở Sài Gòn, nhưng rồi có tin hắt đang sống, đang ở lính biệt kích. Chị Nga cũng bỏ đi, theo viên thiếu úy, rồi góa bụa, lãnh tiền tử, theo một người khác vào làm sở Mỹ bị hiếp đáp, sau đó chị về Q.T, tìm Bình. Tôi đã bỏ làm dân vệ, tình cờ gặp Bình hắt rú vào lính Prou. Hai đứa trở lại những thân yêu gần gũi cũ. Bình chạm lên tay tôi một hàng chữ như ở cánh tay hắt: Ra đi vì đời. Một hôm chị Nga đến căn cứ tìm, chị mặc áo đỏ tóc rũ dài, cười tươi. Bình đi ra nạt nộ xua đuổi rồi quày quả trở vào. Chị Nga đứng khóc kể lể với tôi. Hai chị em đi loanh quanh trong phố, chị dắt tôi về nhà chị trọ, hết chuyện này sang chuyện khác, chị nhắc đến thằng Vân trúng mìn chôn trong trụ sở, thằng Ý bị Việt Cộng về giết, thằng Tân bị bắn và mấy người chồng của chị, viên trung sĩ, viên thiếu úy. Tất cả được kể lại dửng dưng như người kể chuyện phim. Khi tôi về, Bình ngồi yên lặng trên lô cốt, tôi đến bên hắt trách móc thái độ hắt đối với chị Nga, hắt quay lại dẫn giọng, tao mà chị em à, mày muốn ngủ với nó trả tiền mà ngủ đừng đặt thêm điều, tao không có chị em gì hết. Im lặng một lúc, giọng hắt trở nên rên rỉ, day nghiêng: tao dưới lỗ nẻ đục lên mà, không cha không mẹ, không có chi hết. Chị Nga đến tìm thêm hai ba lần nữa. Bình vẫn dửng dưng như không quen biết, không nhìn không hỏi. Rồi hắt bị thương, chị Nga vào bệnh viện thăm, hắt vùng dậy la hét, xua đuổi làm vết thương đã băng bó lại bung máu ra. Lần sau chị Nga vào, người ta cản đường lại sợ làm rộn bệnh nhân. Ở nhà thương ra Bình sút được làm thường vụ đại đội ở lại căn cứ. Tôi vẫn đi đi về về, hết chuyện này đến chuyện kia. Hôm qua về ném súng vào kho, lãnh giấy phép đi ngủ ngoài, đêm Việt Cộng công đồn, Bình chết một mình trước pháo đài, thân thể nát bét, chân tay đứt ra vung vãi trộn với những tay chân khác. Năm thằng tìm được sáu cánh tay. Buổi sáng tôi vào nhật nhanh thu góp, xếp vào quan tài. Chị Nga nghe tin chạy đến điên dại la gọi. Tôi đứng giữ lấy nắp áo quan tài không cho chị lật ra. Không còn gì hết. Con vật nguy hiểm chui lên từ một lỗ nẻ nào đó đã chết. Nhân loại bớt một kẻ thù. Thằng Bình sút đã rụng về cội, đã bình yên trên bốn viên đá xi măng, dưới lá cờ khổ nhỏ, ướt sũng. Bình sút đã chết vì nước như ngày nào. Ba năm rồi Bình ơi. Mẹ mày đã nằm xuống giữa lòng còn bãi đó với cha mày. Thằng Ý, thằng Vân, thằng Tân đã ở đó, tất cả êm đềm. Thôi quên hết đi mày, quên đi cái trần gian khốn nạn này. Chết là hết. Tôi bụm tay vuốt nước mưa trên mặt, đi vòng quanh quan tài rồi trở lại quán. Đám đông đã tản mác dần. Chị Nga ngồi bất động, hai tay ôm lấy trụ đá, nước mưa đổ thành dòng trên áo tôi. Tôi ngồi vào ghế hỏi cả phê nóng, con sáu cười gật đầu đi pha mang lại. Tôi cho một muỗng đường và quay nhanh chiếc muỗng. Một người con trai mặc áo quần xanh đi vào, kéo ghế ngồi xuống trông ra ngoài, hỏi đứa con gái mặc áo đen vàng đi vào sau:

-Người này hả?

Đứa con gái ngồi quay lưng lại phía tôi:

-Ừ, chú đó bỏ đi có ba bốn năm chi rồi đó.

Người con trai xoay xoay ly cà phê vừa được mang tới hỏi đứa con gái:

-Hiền uống gì? Rồi rút thuốc lá ra hút nhìn sang tôi.

Hiền nói nhỏ:

-Thôi gần ăn cơm rồi, uống gì nữa.

-Đêm qua thế là đánh có bốn, năm nơi kia, ồn ào quá.

Tôi uống xong gọi con Sáu đến trả tiền. Hiền quay lại hỏi:

-Nghe lính Prou chết nhiều lắm hả chú?

Tôi lắc đầu đẩy chiếc ly không về phía trước:

-Có đâu, chưa tới mười lăm mạng, khéo ồn.

Thì đi vào hỏi tôi ra hay ở lại. Tôi nói ở lại, hẳn quay đi, tôi gọi theo. Thì nhảy lên ca-bin cho xe nổ máy, trở đầu lại, chạy lên cầu phà. Con mưa đã ngớt hẳn, số người còn lại đứng vây quanh quan tài bàn tán về những trận đêm qua, một vài đôi mắt lơ đãng ngó theo chiếc xe. Hai cây nến vật vã cháy. Người con trai nói với Hiền gì đó rồi chum đầu lại cười. Tôi chưa hề thấy mặt hắn, có lẽ dân đầu mới tới, giọng hẳn ấm vui. Hiền xoa xoa bàn tay xuống bàn cười ngất nghẻo. Có phải đời sống này được kiến trúc trên một sắp đặt vô hình nào đó phải không. Có người sinh ra để hạnh phúc, để trò chuyện thắm thì, để ngất nghẻo cười, và có kẻ sinh ra để la hét, chửi thề. Bình với hình ảnh người cha què cụt từ chiến tranh kháng Pháp còn lại, chống nạng lê lét tới lui rồi một ngày té xuống ao nằm chết, không rõ cố ý hay vô tình, và người mẹ ốm đau dai dẳng cho đến ngày khạc ra từng búng máu tươi, xuôi rũ tay chân. Cũng như Bình sứt, tôi không có gì cả. Cho đến ngày hôm nay tôi mới nhận thế sao? Bây giờ thì không còn mảy. Tao một mình về đây. Tao mệt quá rồi. Không lẽ đợi đến một ngày chết tan nát để được mang về hoặc không được mang về đây. Mà có ai để mang tao về. Tôi đuối sức rồi. Tôi muốn yên nghỉ. Tôi muốn trở về kiến nhật lại từ đầu. Bắt đầu lại đời mình, lặng lẽ, riêng tư. Không còn mảy nữa Bình. Người con trai chỉ ra quan tài hỏi:

-Anh ở một đơn vị với anh đó à?

Người con trai và Hiền cười. Tự dung câu nói trở thành thứ khôi hài nhạt nhẽo đến trơ trẽn làm tôi bàng hoàng. Không, tôi nói lại thằng Bình trước làm đội trưởng của tôi, sau này về chết ở căn cứ. Người con trai hỏi tiếp và Hiền cười cầm chừng. Tôi càng nói càng thấy ngọt nhạt chán nản và một nỗi lo sợ bằng quơ như kẻ bị lạc vào thế giới mới xa lạ, đầy dẫy những công thức ghê lạnh. Tôi xót xa nhớ lại đôi mắt đỏ ngầu hơi men của Bình đắm tay xuống cát la lớn: Đ. mẹ cuộc đời này. Cuộc đời mà Bình chửi, đó có phải là một đứa con trai và một đứa con gái uống cà phê, hút thuốc chuyện trò cười ngất nghẻo, áo quần đúng mốt, tiếng nói thì thắm. Cuộc đời mà chúng ta không thể nào tham dự vào được phải không Bình. Chị Nga đã chạy theo, bị loại ngay từ vòng thứ nhất đầu ngày con gái và chúng tôi không biết làm gì hơn là chọn một thứ kẻ thù, bất lực, tàn bạo rồi lao đầu vào chiến tranh, bị đánh đổ xuống, đôi mắt trợn trừng trút xuống hòng lắt lẻo. Tôi không muốn nữa. Cho tôi trở về, Bình. Tao khốn đốn quá rồi. Tôi nói nhỏ và tự dung muốn khóc. Tao thua mảy Bình ạ.

Chiếc đò đã được thuê đến. Đám đông vây tụ lại. Người đàn ông kiêu tôi và gọi chị Nga dậy. Tiếng khóc lại trỗi lên khoảng bên sông lấm bùn, những bậc tam cấp thoải nghiêng xuống. Mặt nước vàng đục, bào rác tấp vào bờ bập bênh. Tôi chợt muốn nói với chị Nga một câu gì đó thật ngọt ngào nhưng chẳng biết nói thế nào. Chiếc thuyền hơi chòng chành khi quan tài được bung xuống. Bãi cát phía dưới xa nhô lên trên mặt nước lớn. Những cây sấu đông khô chơ vơ như ngóng đợi. Ngày Bình về. Tôi khom bước vào thuyền tay vẫn dìu chị Nga. Tôi đang trở về. Chúng ta đã ra đi từ nơi này, và giờ đang mang nhau về, phải không Bình. Chúng ta đi hết mệnh kiếp của mình. Phận sự đã hết, nhiệm vụ đã rồi. Tao còn lại một mình, một mình với ngày mai không toan liệu. Người đàn ông bước đến đổi nến, cắm thêm hương và ngồi vào mạn thuyền bắt đầu lần tràng hạt, miệng thì thầm, đôi mắt đắm đắm nhìn vào lớp gỗ ẩm nước. Xâu chuỗi lóng bóng trên bàn tay khô héo run run. Một dụng cụ cho những người chết, cho cái chết? Hai chú tiêu thay mặt sự cụ đến. Tiếng cầu kinh bắt đầu trỗi lên và con thuyền tách bến xuôi theo dòng nước, tấp bờ cây vắng vẻ. Nguyễn văn sinh Tây phương... Chị Nga nói trên cánh tay tôi, giọng thì thầm khàn thấp.

-Giờ chị làm sao đây nhỉ? Chắc chết thôi.

-Chị cầu kinh đi, chị còn nhớ kinh chứ.

-Thế em?

-Em à. Em ở lại đây... không đi nữa.

Chị Nga ngừng lên. Đôi mắt đỏ ngầu khuất sau làn tóc lòa xòa ướt rồi và tiếng khóc như cơn mê đứt quãng, như một khúc hát lê thê trôi theo lời kinh trên dòng sông nước lớn.

NGUYỄN NGỮ